

BÁO CÁO

Tiếp thu, giải trình những vấn đề còn có ý kiến khác nhau qua thẩm tra của các ban Hội đồng nhân dân huyện về các nội dung do Ủy ban nhân dân huyện trình Kỳ họp thứ 8, Hội đồng nhân dân huyện khóa XI, nhiệm kỳ 2021 - 2026

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện khóa XI, kỳ họp thứ 8

Căn các cứ nội dung các Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội⁽¹⁾. Ủy ban nhân dân huyện báo cáo làm rõ, giải trình nội dung của Ban Kinh tế - Xã hội tại kỳ họp thứ 8 Hội đồng nhân dân huyện khóa XI, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công chương trình mục tiêu quốc gia trên địa giai đoạn 2021-2025 huyện Ia H'Drai (Tờ trình số 89/TTr-UBND ngày 26/6/2024 của Ủy ban nhân dân huyện).

1.1. Ý kiến của Ban Kinh tế - Xã hội: Đề nghị điều chỉnh lại tiêu đề và tại Điều 1 dự thảo Nghị quyết là: **“Điều chỉnh mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương (ngân sách cấp huyện, xã) đối ứng kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Ia H'Drai”.**

* Ủy ban nhân dân huyện xin tiếp thu ý kiến và sẽ điều chỉnh trong dự thảo Nghị quyết để trình Kỳ họp HĐND huyện xem xét thông qua.

1.2. Ý kiến của Ban Kinh tế - Xã hội: Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện làm rõ lý do, nguyên nhân việc Điều chỉnh mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương (ngân sách cấp huyện, xã) đối ứng kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Ia H'Drai.

*** Ủy ban nhân dân huyện xin tiếp thu ý kiến, báo cáo giải trình như sau:**

Căn cứ Kế hoạch mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 được tỉnh giao, **trong đó Ngân sách huyện, Ngân sách xã: Bố trí tối thiểu số tiền 36.207,4 triệu đồng⁽²⁾, huyện đã giao bằng số của tỉnh⁽³⁾.**

⁽¹⁾ Tại Báo cáo số 28/BC-KTXH ngày 01 tháng 7 năm 2024; Báo cáo số 29/BC-KTXH ngày 01 tháng 7 năm 2024; Báo cáo số 30/BC-KTXH ngày 01 tháng 7 năm 2024; Báo cáo số 31/BC-KTXH ngày 01 tháng 7 năm 2024.

^{(2)* Cấp tỉnh:}

- Tại Phụ lục số V kèm theo Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, quy định tỷ lệ đối ứng như sau: 36.027 triệu đồng (Ngân sách huyện, Ngân sách xã: Bố trí tối thiểu 36.027 triệu đồng).

** Tại thời điểm xây dựng Kế hoạch thì mức đối ứng (ngân sách huyện, xã) đảm bảo theo các quy định của tỉnh.*

Các nội dung chính trong điều chỉnh lần này:

Việc điều chỉnh tăng kế hoạch vốn đối ứng ngân sách địa phương từ 36.207,4 triệu đồng lên 58.138 triệu đồng.

Lý do:

- Tăng do một số dự án thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đã được phê duyệt có mức đối ứng vượt so mức đối ứng dự kiến⁽⁴⁾, cụ thể như sau:

+ Dự án sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư tập trung điểm dân cư số 66 tại thôn Ia Dor, xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai: Có tổng mức đầu tư 60.707 triệu đồng; trong đó ngân sách TW: 50.171 triệu đồng, Ngân sách địa phương (huyện): 10.536 triệu đồng (Đạt 21% so với vốn ngân sách TW).

+ Dự án Nâng cấp tuyến đường liên xã Ia Đal đi xã Ia Dom (Đoạn 1: Từ thôn 3 đi thôn Ia Muong, qua xã Ia Dom, dài khoảng 07 Km và Đoạn 2: Từ thôn Chur Hem đi thôn 6 qua xã Ia Đal, dài khoảng 06 Km) có tổng mức đầu tư 30.000 triệu đồng; trong đó ngân sách TW: 20.600 triệu đồng, Ngân sách địa phương (huyện): 9.400 triệu đồng (Đạt 45,63% so với vốn ngân sách TW).

+ Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới: Ngân sách cấp tỉnh (bố trí tối đa): 3.499 triệu đồng; Ngân sách cấp huyện, xã (bố trí tối thiểu): 3.499 triệu đồng.

+ Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Ngân sách cấp huyện, xã (bố trí tối thiểu): 14.089 triệu đồng.

+ Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: Ngân sách cấp huyện, xã (bố trí tối thiểu): 18.439 triệu đồng.

- Tại Phụ lục số V kèm theo Quyết định số 181/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, quy định tỷ lệ đối ứng như sau: 180,4 triệu đồng (Ngân sách huyện, Ngân sách xã: Bố trí tối thiểu 180,4 triệu đồng).

+ Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Ngân sách cấp huyện, xã (bố trí tối thiểu): 26,4 triệu đồng.

+ Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới: Ngân sách cấp tỉnh (bố trí tối đa): 154 triệu đồng; Ngân sách cấp huyện, xã (bố trí tối thiểu): 154 triệu đồng.

+ Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Ngân sách cấp huyện (bố trí tối thiểu): 26,4 triệu đồng.

⁽³⁾ **Cấp huyện:**

- Tại Phụ lục số VI kèm theo **Quyết định số 265/QĐ-UBND** ngày 12 tháng 7 năm 2022 và **Quyết định số 383/QĐ-UBND** ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai, quy định tỷ lệ đối ứng như sau: 36.027 triệu đồng.

+ Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới: Ngân sách cấp huyện (bố trí tối thiểu): 2.099 triệu đồng; Ngân sách cấp xã (bố trí tối đa): 1.400 triệu đồng.

+ Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Ngân sách cấp huyện (bố trí tối thiểu): 11.794 triệu đồng; Ngân sách cấp xã (bố trí tối đa): 2.294 triệu đồng.

+ Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: Ngân sách cấp huyện (bố trí tối thiểu): 16.906 triệu đồng; Ngân sách cấp xã (bố trí tối đa): 1.533 triệu đồng.

- Bổ sung thêm tại Phụ lục số V kèm theo **Quyết định số 141/QĐ-UBND** ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai, quy định tỷ lệ đối ứng: 180,4 triệu đồng

+ Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới: Ngân sách cấp huyện (bố trí tối thiểu): 92,4 triệu đồng; Ngân sách cấp xã (bố trí tối đa): 61,6 triệu đồng.

+ Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Ngân sách cấp huyện (bố trí tối thiểu): 26,4 triệu đồng.

⁽⁴⁾ Dự kiến đối ứng tối thiểu 9.478 triệu đồng tăng lên 25.617 triệu đồng.

+ Dự án Chợ trung tâm xã Ia Đal: Có tổng mức đầu tư 4.000 triệu đồng; trong đó ngân sách TW: 2.914 triệu đồng, Ngân sách địa phương (huyện): 1.086 triệu đồng (Đạt 37,27% so với vốn ngân sách TW).

+ Dự án Trường TH-THCS Nguyễn Tất Thành có tổng mức đầu tư: 10.500 triệu đồng; trong đó ngân sách TW: 8.500 triệu đồng, Ngân sách địa phương (huyện): 2.000 triệu đồng (Đạt 23,53% so với vốn ngân sách TW).

+ Dự án Trường TH -THCS Hùng Vương có tổng mức đầu tư: 11.500 triệu đồng; trong đó ngân sách TW: 9.241 triệu đồng, Ngân sách địa phương (huyện): 2.259 triệu đồng (Đạt 24,45% so với vốn ngân sách TW).

- Tăng do phần đối ứng ngân sách tỉnh đối ứng tại Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới với số tiền (tối thiểu): 3.499 triệu đồng (*theo Quy định tại Điều 8 của Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 và Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2022*) không được bổ sung.

* Đối với nội dung này: Huyện đã kiến nghị⁽⁵⁾ tỉnh phân bổ; tuy nhiên, tại nội dung trả lời **một số khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của huyện Đăk Glei**⁽⁶⁾ của Đoàn kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia tại các địa phương của tỉnh Kon Tum (*Tại Báo cáo số 99/BC-SKHĐT ngày 07 tháng 6 năm 2023*). Theo đó kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 của huyện thì tổng nguồn vốn tỉnh đã bổ sung có mục tiêu cho huyện hỗ trợ xây dựng nông thôn mới 17.500 triệu đồng (*Trong đó: Phân cấp hỗ trợ xây dựng nông thôn mới (Ưu tiên đầu tư các công trình GD-ĐT): 13.160 triệu đồng; Phân cấp đầu tư từ nguồn thu XSKT (lồng ghép thực hiện CT MTQG xây dựng nông thôn mới): 4.340 triệu đồng*) và huyện giao chi tiết cho các công trình, dự án từ đầu giai đoạn. Vì vậy, việc huyện đề nghị tỉnh hỗ trợ đối ứng ngân sách tỉnh cho các dự án Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới là không khả thi.

- Điều chỉnh mức bố trí vốn đối ứng:

Lý do:

Thời điểm huyện xây dựng mức bố trí vốn đối ứng, huyện dự kiến như sau:

⁽⁵⁾ Tại Báo cáo số 474/BC-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện.

⁽⁶⁾ Năm 2022 và năm 2023 vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện được giao 24.143 triệu đồng (trong đó: vốn đầu tư 19.323 triệu đồng, vốn sự nghiệp 4.820 triệu đồng); theo quy định Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 27/06/2022 của HĐND tỉnh quy định vốn đối ứng chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới, địa phương thực hiện đối ứng theo tỷ lệ 1:1, trong đó ngân sách tỉnh 50%, ngân sách huyện 50%. Trong đó: ngân sách tỉnh phải đối ứng theo quy định là: 12.072 triệu đồng nhưng đến nay mới bố trí đối ứng được 593 triệu đồng (vốn sự nghiệp), nhu cầu đối ứng còn lại từ ngân sách tỉnh là 11.479 triệu đồng; đề nghị Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí đối ứng đảm bảo theo tỷ lệ.

Trả lời:

Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025 đã bổ sung có mục tiêu cho huyện Đăk Glei là 18,5 tỷ hỗ trợ xây dựng nông thôn mới (*nguồn cân đối theo tiêu chí định mức và nguồn xổ số kiến thiết*); kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 đã phân bổ cho địa phương 24.407 triệu đồng; tương ứng mức vốn ngân sách tỉnh đã đối ứng là 75,8%, đã vượt mức ngân sách tỉnh đối ứng (50%) so với kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 đã giao cho huyện.

+ Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới: Ngân sách cấp huyện (*bố trí tối thiểu 30%*); Ngân sách cấp xã (*bố trí tối đa 20%*).

+ Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Đối với các dự án do Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng và Phòng Giáo dục và Đào tạo là chủ đầu tư thì ngân sách cấp huyện (*bố trí tối thiểu 10%*); Đối với các dự án do UBND các xã làm chủ đầu tư thì ngân sách cấp huyện (*bố trí tối thiểu 05%*); Ngân sách cấp xã (*bố trí tối đa 05%*).

+ Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: Đối với các dự án do Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng là chủ đầu tư thì ngân sách cấp huyện (*bố trí tối thiểu 10%*); Đối với các dự án do UBND các xã làm chủ đầu tư thì ngân sách cấp huyện (*bố trí tối thiểu 05%*); Ngân sách cấp xã (*bố trí tối đa 05%*).

*** Việc bố trí này cơ bản đáp ứng theo quy định của tỉnh giao và phù hợp với nguồn thu huyện dự kiến thực hiện được.**

Hiện nay phần lớn nguồn vốn đối ứng ngân sách địa phương trên địa bàn huyện là nguồn thu tiền sử dụng đất, ngoài ra còn các nguồn vốn khác (*Nguồn tăng thu, kết dư hằng năm của ngân sách huyện*). Tuy nhiên trong 02 năm gần đây tình hình nguồn thu tiền sử dụng đất của huyện gặp nhiều khó khăn (*Năm 2022 nguồn thu tiền đất của huyện khoảng 45.160 triệu đồng; năm 2023 nguồn thu chỉ đạt 4.210 triệu đồng*). Vì vậy kế hoạch vốn đối ứng các Chương trình MTQG (*phần ngân sách huyện đã tăng từ khoảng 31 tỷ lên khoản 53 tỷ*) chưa đảm bảo để đối ứng các Chương trình MTQG theo đúng tỷ lệ. Trong khi đó phần đối ứng ngân sách xã của một số xã (*Ia Toi, Ia Dom*) cơ bản đảm bảo vì có nguồn thu tiền sử dụng đất, đặc biệt là xã Ia Toi. Vì thế để tận dụng tối đa các nguồn lực và giảm bớt gánh nặng cho ngân sách cấp huyện để thực hiện đối ứng các Chương trình MTQG theo đúng quy định, Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện khóa XI, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ thứ 8 điều chỉnh mức bố trí đối ứng. Đối với phần ngân sách huyện đã tham gia đối ứng thì tiếp tục giữ nguyên, đối phần đối ứng chưa thực hiện thì mức đối ứng, cụ thể như sau:

+ Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới:

UBND xã Ia Dom: Ngân sách cấp huyện (*bố trí tối thiểu 80% bao gồm luôn phần ngân sách tỉnh*); Ngân sách cấp xã (*bố trí tối đa 20%*).

UBND xã Ia Đal: Ngân sách cấp huyện (*bố trí 100% bao gồm luôn phần ngân sách xã và tỉnh*).

UBND xã Ia Toi: Ngân sách cấp xã (*bố trí 100% bao gồm luôn phần ngân sách tỉnh và huyện*).

+ Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:

Đối với các dự án do Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng và Phòng Giáo dục và Đào tạo là chủ đầu tư thì ngân sách cấp huyện (*bố trí tối thiểu 10%*).

UBND xã Ia Dom: Ngân sách cấp huyện (*bố trí tối thiểu 05%*); Ngân sách cấp xã (*bố trí tối đa 20%*).

UBND xã Ia Đal: Ngân sách cấp huyện (*bố trí tối thiểu 10%*).

UBND xã Ia Toi: Ngân sách cấp xã (*bố trí tối thiểu 10%*).

+ Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững:

Đối với các dự án do Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng là chủ đầu tư thì ngân sách cấp huyện (*bố trí tối thiểu 10%*).

UBND xã Ia Dom: Ngân sách cấp huyện (*bố trí tối thiểu 05%*); Ngân sách cấp xã (*bố trí tối đa 20%*).

UBND xã Ia Đal: Ngân sách cấp huyện (*bố trí tối thiểu 10%*).

UBND xã Ia Toi: Ngân sách cấp xã (*bố trí tối thiểu 10%*).

2. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, nguồn ngân sách địa phương (lần 9) (Tờ trình số 90/TTr-UBND ngày 26/6/2024 của Ủy ban nhân dân huyện).

2.1. Ý kiến của Ban Kinh tế - Xã hội: Làm rõ lý do, nguyên nhân việc điều chỉnh giảm kế hoạch nguồn phân cấp đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất trong cân đối giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương với số tiền 92.321 triệu đồng (*Từ 293.787 triệu đồng xuống 202.406 triệu đồng*).

* Ủy ban nhân dân huyện xin tiếp thu ý kiến, báo cáo giải trình như sau:

Dự kiến tổng nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất giai đoạn 2021-2025 của huyện Ia H'Drai khoản 396.064 triệu đồng⁽⁷⁾ (*Tại Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai*). Huyện đã xây dựng kế hoạch đầu công giai đoạn 2021-2025 nguồn Phân cấp đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất trong cân đối với số tiền khoảng 293.787 triệu đồng⁽⁸⁾ (*Chưa tính phần đối ứng ngân sách địa phương thực hiện các Chương trình MTQG khoảng 58.138 triệu đồng⁽⁹⁾*). Về cơ bản việc xây dựng kế hoạch đầu công giai đoạn 2021-2025 nguồn Phân cấp đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất trong cân đối đáp ứng theo Kế hoạch nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất giai đoạn 2021-2025 của huyện.

Hiện nay huyện chỉ mới thu được 71.981 triệu đồng⁽¹⁰⁾. Dự kiến nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất giai đoạn 2021-2025 của huyện không đạt theo kế hoạch đề ra. Ngoài ra nguồn ngân sách địa phương đối ứng các chương trình mục tiêu quốc gia huyện đầu tiên dự kiến khoảng: 36.207,4 triệu đồng, tuy nhiên qua rà soát tăng lên khoảng 58.138 triệu đồng; trong khi đó phần lớn nguồn vốn đối ứng ngân sách địa phương trên địa bàn huyện là nguồn thu tiền sử dụng đất. Qua rà soát

⁽⁷⁾ Trong đó: Ngân sách tỉnh hưởng (12%) khoảng 47.528 triệu đồng; Ngân sách huyện hưởng (78%) khoảng 308.930 triệu đồng; Ngân sách xã hưởng (10%) khoảng 39.606 triệu đồng.

⁽⁸⁾ Trong đó: Ngân sách huyện hưởng khoảng 260.402 triệu đồng; Ngân sách xã hưởng khoảng 33.385 triệu đồng.

⁽⁹⁾ Trong đó ngân sách huyện khoảng 53.590 triệu đồng; Ngân sách xã khoảng 4.448 triệu đồng.

⁽¹⁰⁾ Trong đó: Năm 2021 khoảng 14.504 triệu đồng; Năm 2022 khoảng 45.161 triệu đồng; Năm 2023 khoảng 4.210 triệu đồng; Năm 2024 (*từ đầu năm đến nay*) khoảng 8.106 triệu đồng.

các danh mục công trình, dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương thì có một số công trình, dự án không có khả thi thực hiện trong giai đoạn 2021-2025⁽¹¹⁾.

Xuất phát từ những lý do trên. Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện khóa XI, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ 8 điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương (*Nguồn Phân cấp đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất trong cân đối*) từ 293.787 triệu đồng giảm xuống 202.406 triệu đồng để phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Đối với những danh mục công trình, dự án được đề nghị đưa ra kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Ủy ban nhân dân huyện sẽ chỉ đạo Phòng Tài chính – Kế hoạch theo dõi, tổng hợp để đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030.

2.2. Ý kiến của Ban Kinh tế - Xã hội: Làm rõ nguyên nhân các dự án, công trình đã được Hội đồng nhân dân huyện thông qua và phê duyệt Chủ trương nhưng đến nay chưa triển khai thực hiện dự án nên phải đề nghị đưa ra khỏi kế hoạch đầu tư công gồm: *Đầu tư kết cấu hạ tầng khu thương mại, dịch vụ và dân cư dọc Quốc lộ 14C Trung tâm huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum; Đầu tư bãi đỗ xe, san lấp mặt bằng các lô đất thuộc khu Trung tâm hành chính huyện Ia H'Drai; Đường ĐĐT20 (N39-N30); Đường ĐĐT22 (N32-N33); Đường ĐĐT23 (N34-N35); Đường ĐĐT24 (N37-N36)*

* Ủy ban nhân dân huyện xin tiếp thu ý kiến, báo cáo giải trình như sau:

Nguyên nhân chính việc các công trình, dự án trên dù đã được phê duyệt nhưng đến nay chưa triển khai thực hiện dẫn đến việc phải đề xuất đề nghị đưa ra khỏi kế hoạch đầu tư công nguồn thu tiền sử dụng đất là vì hiện nay nguồn thu tiền sử dụng đất của huyện chưa đảm bảo theo kế hoạch, ngoài ra huyện đang tập trung đối ứng vốn ngân sách địa phương để thực hiện các Chương trình MTQG theo quy định.

2.3. Ý kiến của Ban Kinh tế - Xã hội:

- Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các chủ đầu tư, đơn vị thực hiện đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công để đạt mục tiêu đề ra, đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, phòng ban chuyên môn tăng cường các biện pháp tạo nguồn thu tiền đấu giá quyền sử dụng đất để đạt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn thu tiền sử dụng đất theo kế hoạch.

- Chỉ đạo quản lý và sử dụng nguồn vốn được bố trí đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí, thực hiện đầu tư đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, yêu cầu chất lượng

⁽¹¹⁾- Điều chỉnh giảm: Đầu tư kết cấu hạ tầng khu thương mại, dịch vụ và dân cư dọc Quốc lộ 14C Trung tâm huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum: 98.799 triệu đồng; Dự án chợ trung tâm huyện (GĐ2): 7.334 triệu đồng; Dự án đầu tư kết cấu hạ tầng điểm dân cư số 20, xã Ia Đal: 2.326 triệu đồng; Đầu tư kết cấu hạ tầng quy hoạch phía Bắc trung tâm hành chính huyện: 9.307 triệu đồng; Đầu tư bãi đỗ xe, san lấp mặt bằng các lô đất thuộc khu Trung tâm hành chính huyện Ia H'Drai: 7.852 triệu đồng; Dự án xây dựng Trung tâm hành chính điều hành thông minh trên địa bàn huyện Ia H'Drai: 1.845 triệu đồng; Đường ĐĐT20 (N39-N30): 4.030 triệu đồng; Đường ĐĐT22 (N32-N33): 1.779 triệu đồng; Đường ĐĐT23 (N34-N35): 1.741 triệu đồng; Đường ĐĐT24 (N37-N36): 1.772 triệu đồng.

- Bổ sung kế hoạch vốn đối ứng các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025: 47.103 triệu đồng.

theo quy định hiện hành; đồng thời, chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, sự phù hợp với quy định của pháp luật.

* Ủy ban nhân dân huyện xin tiếp thu ý kiến và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan và các chủ đầu tư thực hiện.

3. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024 (Tờ trình số 92/TTr-UBND ngày 26/6/2024 của Ủy ban nhân dân huyện)

3.1. Ý kiến của Ban Kinh tế - Xã hội: Đề nghị làm rõ các chỉ tiêu, khoản thu chưa đạt theo kế hoạch giao và thấp so với cùng kỳ năm trước, giải ngân vốn đầu tư công, vốn Chương trình mục tiêu quốc gia chậm so với kế hoạch.

* Ủy ban nhân dân huyện xin tiếp thu ý kiến, báo cáo giải trình như sau:

- **Các khoản thu không đạt:** Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn đạt 35,502 tỷ đồng đạt 39,58% dự toán tỉnh giao, đạt 39,45% dự toán huyện giao⁽¹²⁾. Chi ngân sách Nhà nước đạt 153,394 tỷ đồng, đạt 49,84% dự toán huyện giao đầu năm.

- Lý do:

+ Nguồn thu từ lĩnh vực ngoài quốc doanh: trong đó thuế giá trị gia tăng chủ yếu thu từ thuế GTGT của công ty TNHH Đầu tư phát triển Nông nghiệp Ia H'Drai sản xuất tinh bột sắn. Khoản thu này chưa đạt tiến độ đề ra, nguyên nhân là do ảnh hưởng của nền kinh tế còn nhiều khó khăn. Thời điểm tháng 4, 5 hàng năm vào đầu mùa mưa là thời điểm mới bắt đầu vào vụ trồng sắn và thường thu hoạch vào tháng 11 và 12 cuối năm, thêm vào đó là tình hình thời tiết khí hậu diễn biến thất thường dẫn đến nguy cơ thiếu nguồn nguyên liệu trong sản xuất (tinh bột sắn). Sản phẩm chủ yếu 06 tháng đầu năm được xuất khẩu, không bán nội địa do đó ảnh hưởng tới nguồn thu nội địa.

+ Một số chính sách thu thuế có hiệu lực giảm nguồn thu: Nghị định 44/2023/NĐ-CP quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội; Chính sách ưu đãi giảm 50% lệ phí trước bạ theo Nghị định 41/2023/NĐ-CP ngày 28/6/2023 quy định mức thu lệ phí trước bạ đối với ô tô, rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo bởi ô tô và các loại xe tương tự xe ô tô được sản xuất, lắp ráp trong nước...

- Các chỉ tiêu không đạt:

+ Giá trị tổng sản xuất trên địa bàn huyện đạt **3.844,49 tỷ đồng**, đạt 40,9% kế hoạch. Trong đó: Nông, lâm nghiệp, thủy sản đạt **868 tỷ đồng**, đạt 38,41% so với kế hoạch; công nghiệp - xây dựng đạt **2.854 tỷ đồng**, đạt 41,82 % so với kế hoạch; thương mại - dịch vụ đạt **122,49 tỷ đồng**, đạt 38,89% so với kế hoạch.

Lý do: Một số nhà máy chế biến tinh bột sắn và nhà máy chế biến mủ cao su chưa hoạt động hoặc hoạt động cầm chừng do nguồn nguyên liệu; ngoài ra diện

⁽¹²⁾ Dự toán đầu năm 2024: UBND tỉnh giao 89.700 tr.đ; HĐND huyện giao 90.000 tr.đ; trong đó: Tỉnh giao Cục Thuế thu 64.200 tr.đ; Chi cục Thuế thu 25.500 tr.đ.

tích gieo trồng cây nông nghiệp và cây công nghiệp chưa đến thời điểm thu hoạch... dẫn đến một số chỉ tiêu về kinh tế và nông nghiệp chưa đạt theo kế hoạch.

+ Số lượng học sinh các bậc học đến thời điểm hiện tại là **3.639 học sinh**, đạt 87,69% kế hoạch:

Lý do: Tỷ lệ học sinh tăng cơ học cao vào đầu năm học. Tuy nhiên, sĩ số học sinh trước và sau tết Nguyên đán có nhiều biến động do hầu hết phụ huynh học sinh là công nhân cao su, hết mùa khai thác mủ cao su (*khoảng tháng 02*), phụ huynh đưa các con em của mình về quê và chuyển học sinh về quê. Đầu năm học sau, phụ huynh trở lại khai thác mủ cao su lại chuyển học sinh vào học.

+ Tỷ lệ bao phủ BHXH đạt 43,24% (chưa đạt); Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm thất nghiệp đạt 39,36% (chưa đạt); Số người được giải quyết việc làm (tăng thêm trong năm) (chưa đạt) đạt 68,81% so với cùng kỳ.

Lý do:

- Đối với chỉ tiêu về BHXH và BHTN: Hiện tại, Công ty Cao su Sa Thầy đóng chân trên địa bàn huyện Ia H'Drai với khoảng 1.000 lao động. Theo dự kiến, trong năm 2024, dữ liệu quản lý người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm y tế của công ty sẽ được bàn giao về bảo hiểm xã hội huyện quản lý theo đó tỷ lệ BHXH và BHTN trên địa bàn huyện sẽ tăng đảm bảo theo chỉ tiêu được giao. Tuy nhiên, đến tháng 6/2024, công tác bàn giao dữ liệu vẫn chưa được hoàn thành, dẫn đến việc chưa thể tính số lao động này vào dữ liệu lao động nên tỷ lệ bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp toàn huyện đạt được còn thấp. Dự kiến đến cuối năm, sau khi hoàn thành công tác bàn giao dữ liệu quản lý người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm y tế của Công ty Cao su Sa Thầy thì tỷ lệ bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp đạt chỉ tiêu được giao.

- Đối với chỉ tiêu về giải quyết việc làm: Tại thời điểm 6 tháng đầu năm 2023, thực hiện các giải pháp tập trung phục hồi phát triển kinh tế sau đại dịch nên các Công ty cao su trên địa bàn huyện có nhu cầu tuyển dụng lao động lớn dẫn đến số lượng lao động được giải quyết việc làm trong 6 tháng đầu năm 2023 tăng cao. Đến 6 tháng đầu năm 2024, số lượng công nhân cao su đã dần được ổn định, đáp ứng đủ nhu cầu sản xuất, kinh doanh của các công ty nên nhu cầu tuyển dụng lao động giảm hơn so với năm 2023. Do đó, tỷ lệ giải quyết việc làm năm 2024 có phần thấp hơn so với cùng kỳ nhưng vẫn đạt tỷ lệ hơn 64% so với chỉ tiêu trong năm được giao.

- Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công và Chương trình MTQG:

+ Tổng kế hoạch vốn năm 2024 được giao **133.488 triệu đồng** (*chưa bao gồm nguồn vốn ngân sách trung ương thực hiện hỗ trợ nhà ở thuộc dự án 1 chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi*¹). Đến hết ngày 24/6/2024, đã giải ngân **40.000 triệu đồng**, đạt **29,07%** so với kế hoạch được giao.

+ Nguồn vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia: Tổng kế hoạch vốn năm 2024 giao 111.724 triệu đồng. Đến hết ngày 24/6/2024, đã giải ngân 27.402 triệu đồng, đạt 24,53% kế hoạch, trong đó:

Nguồn vốn thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: Tổng kế hoạch vốn năm 2024 giao 63.303 triệu đồng. Đến hết ngày 24/6/2024, đã giải ngân 4.171 triệu đồng, đạt 6,59% kế hoạch.

Nguồn vốn thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Tổng kế hoạch vốn năm 2024 giao 1.148 triệu đồng. Đến hết ngày 24/6/2024, đã giải ngân 308 triệu đồng, đạt 26,83% kế hoạch.

Nguồn vốn thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Tổng kế hoạch vốn năm 2024 giao 47.273 triệu đồng. Đến hết ngày 24/6/2024 đã giải ngân 22.923 triệu đồng, đạt 48,45% kế hoạch.

Lý do:

- Đặc thù của hoạt động đầu tư, việc giải ngân vốn đầu tư đòi hỏi phải thực hiện đúng quy trình, quy định của pháp luật, việc tích lũy giá trị khối lượng thực hiện phải đảm bảo theo tiến độ giải ngân mới có thể thực hiện các thủ tục giải ngân vốn tại Kho bạc để thanh toán giá trị khối lượng hoàn thành.

- Trên địa bàn huyện chưa có các mỏ vật liệu xây dựng thông thường đi vào hoạt động, dẫn đến phải thu mua, vận chuyển các nguồn vật liệu xây dựng thông thường từ các địa phương khác về địa bàn huyện cũng ảnh hưởng rất lớn đến tiến độ thi công công trình.

- Một số dự án, tiểu dự án các Chương trình MTQG không có đối tượng, không có nhu cầu vốn thực hiện, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành rà soát các nguồn vốn thực hiện Chương trình MTQG không thực hiện được để báo cáo cấp thẩm quyền xem xét.

3.2. Ý kiến của Ban Kinh tế - Xã hội:

- Làm rõ cơ sở, phương pháp, cách tính toán số liệu tổng giá trị sản xuất theo giá hiện hành (6 tháng đạt 3.844,49 tỷ đồng); số liệu diện tích rừng đã trồng; làm rõ nguyên nhân và đánh giá kết quả đạt được và chưa đạt; rà soát các chỉ tiêu 6 tháng cuối năm về cây trồng, vật nuôi.

* Ủy ban nhân dân huyện xin tiếp thu ý kiến, báo cáo giải trình như sau:

- Làm rõ cơ sở, phương pháp, cách tính toán số liệu tổng giá trị sản xuất theo giá hiện hành (6 tháng đạt 3.844,49 tỷ đồng), cụ thể như sau:

- Tổng giá trị sản xuất Nông, lâm nghiệp, thủy sản đạt 868 tỷ đồng⁽¹³⁾.

- Tổng giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng đạt 2.854 tỷ đồng⁽¹⁴⁾.

⁽¹³⁾Sản lượng lương thực có hạt: 2,9 tỷ đồng; Cao su mù tươi: 468 tỷ đồng; Mía cây: 0,5 tỷ đồng; Tổng đàn gia súc: 98 tỷ đồng; Sản phẩm chăn nuôi chủ yếu: 268 tỷ đồng; Thủy sản: 24 tỷ đồng.

- Tổng giá trị sản xuất thương mại-dịch vụ đạt 122,49 tỷ đồng⁽¹⁵⁾.

- Làm rõ cơ sở số liệu diện tích rừng đã trồng: Đối với số liệu 420 ha diện tích rừng đã trồng là số dự kiến của 6 tháng đầu năm; vì lý do thời điểm báo cáo nhiệm vụ trồng rừng đang tiếp tục triển khai. Ủy ban nhân dân huyện sẽ chỉ đạo Phòng ban chuyên môn cập nhật lại số liệu cho phù hợp. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân huyện báo cáo thêm về kết quả thực hiện: Đến nay đã trồng 148 ha rừng tập trung (đạt 35, 2% chỉ tiêu giao) và 41.877 cây phân tán (đạt 104,7% chỉ tiêu giao. Đến nay UBND các xã đã rà soát được: 257,3ha (*UBND xã Ia Đal: 108,3ha; UBND Ia Dom: 149ha*). Ngoài ra UBND xã Ia Toi đăng ký 300 ha. Dự kiến đến hết tháng 7 năm 2024 huyện sẽ hoàn thành chỉ tiêu trồng rừng (toàn bộ cây giống trồng rừng tập trung được huy động từ nguồn xã hội hóa).

- Đối với rà soát các chỉ tiêu 6 tháng cuối năm về cây trồng, vật nuôi: Ủy ban nhân dân huyện xin tiếp thu ý kiến và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát lại các chỉ tiêu.

3.3 . Ý kiến của Ban Kinh tế - Xã hội: Rà soát, cập nhật, đối khớp, kiểm tra số liệu trong bảng phụ lục đúng với số liệu trong báo cáo, như: Số liệu thu ngân sách địa phương trong bảng phụ lục đã phù hợp chưa, số liệu diện tích trồng rừng chưa cập nhật trong bảng phụ lục.

* Ủy ban nhân dân huyện xin tiếp thu ý kiến và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, cập nhật lại.

4. Nghị quyết về việc phân bổ tiền sử dụng đất ngân sách cấp huyện hưởng trên địa bàn huyện Ia H'Drai năm 2024 (đợt 2) (Tờ trình số 93/TTr-UBND ngày 26/6/2024 của Ủy ban nhân dân huyện).

4.1. Ý kiến của Ban Kinh tế - Xã hội: Báo cáo, làm rõ sự cần thiết dự kiến phân bổ bằng nguồn tiền sử dụng đất (đợt 2) ngân sách cấp huyện hưởng trên địa bàn huyện.

* Ủy ban nhân dân huyện xin tiếp thu ý kiến, báo cáo giải trình như sau:

- Đối với nhiệm vụ Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của huyện Ia H'Drai

Căn cứ tại khoản 2 Điều 46 Luật đất đai năm 2013 sửa đổi bổ sung tại khoản 1 Điều 6 Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018; việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện được thực hiện khi có sự điều chỉnh chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của quốc gia, quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, **quy hoạch tỉnh** mà sự điều chỉnh đó **làm thay đổi cơ cấu sử dụng đất**.

Hiện nay, Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kì 2021-2030, tầm nhìn 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1756/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12

⁽¹⁴⁾Sản lượng điện: 1.822 tỷ đồng; Chế biến mủ cao su: 950 tỷ đồng; Tinh bột sắn: 71 tỷ đồng; Sản xuất đá: 0,046 tỷ đồng; Xây sát gạo: 2,4 tỷ đồng; Nông cụ cầm tay: 0,5 tỷ đồng; Khai thác đá, cát, sỏi các loại: 7,7 tỷ đồng.

⁽¹⁵⁾Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ: 110 tỷ đồng; Tổng doanh thu du lịch: 12,49 tỷ đồng.

năm 2023, để phù hợp với các chỉ tiêu của Quy hoạch tỉnh theo quy định “*Trường hợp sau khi cân đối chỉ tiêu sử dụng đất trên địa bàn huyện, thành phố trong quy hoạch tỉnh mà có mâu thuẫn với quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 cấp huyện đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, thì Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chuẩn bị các bước công việc cần thiết để kịp thời lập thủ tục trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 cấp huyện theo đúng quy định*⁽¹⁶⁾”.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành văn bản chỉ đạo tại Công văn số 81/UBND-NNTN ngày 08/01/2024; trong đó đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố khẩn trương triển khai việc lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 cấp huyện đảm bảo theo các quy định của pháp luật và Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt; **hoàn thành trong quý I năm 2024.**

Công văn số 1567/STNMT-QHKHSDD ngày 28/5/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc đôn đốc thực hiện công tác kiểm kê đất đai năm 2024 và lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của kỳ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện. Theo đó có nội dung “quy định tại Mục 2 Chương III Thông tư số: 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy định: “Kỹ thuật điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện” được quy định chi tiết từ Điều 38 đến Điều 42; Quy định tại Mục 2 Chương III Thông tư số 11/2021/TT-BTNMT ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy định: “Định mức kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện”. Vì vậy, **việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất phải lập đồng thời với kế hoạch sử dụng đất năm đầu của kỳ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện**”. Hiện nay Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; vì vậy việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất huyện Ia H’Drai phải lập đồng thời với kế hoạch sử dụng đất năm đầu (năm 2025) của kỳ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện; công tác phê duyệt được thực hiện theo quy định tại điểm e khoản 4 Điều 9 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014⁽¹⁷⁾.

Từ những căn cứ nêu trên, việc bố trí vốn thực hiện điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất huyện Ia H’Drai trong năm 2024 là cần thiết.

⁽¹⁶⁾Thực hiện theo quy định tại khoản 4, Điều 11, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 được sửa đổi tại khoản 9, Điều 1, Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của chính phủ.

¹⁷ e) Căn cứ vào hồ sơ kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện đã được hoàn thiện và nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để phê duyệt xong trước ngày 31 tháng 12.

- Đối với các dự án: Dự án Nâng cấp tuyến đường liên xã Ia Đal đi xã Ia Dom (Đoạn 1: Từ thôn 3 đi thôn Ia Muung, qua xã Ia Dom, dài khoảng 07 Km và Đoạn 2: Từ thôn Chư Hem đi thôn 6 qua xã Ia Đal, dài khoảng 06 Km); Dự án Đầu tư Trường mầm non khu trung tâm hành chính huyện; Dự án Đầu tư Trường TH-THCS khu trung tâm hành chính huyện: Các dự án này đã được phê duyệt dự án⁽¹⁸⁾ và bố trí vốn từ năm 2022; theo quy định thì năm 2024 là năm cuối cùng việc bố trí vốn để thực hiện dự án. Đến nay các công trình trên có tỷ lệ giải ngân tốt và dự kiến hoàn thành trong cuối năm 2024. Từ những lý do trên, việc phân bổ nguồn thu tiền sử dụng đất cho các dự án trên là phù hợp.

4.2. Ý kiến của Ban Kinh tế - Xã hội: Qua rà soát, Ban Kinh tế-Xã hội nhận thấy các nhiệm vụ, công trình, dự án đề xuất phân bổ tiền sử dụng đất (đợt 2) chưa có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương năm 2024. Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện lồng ghép bổ sung các nhiệm vụ, công trình, dự án phân bổ tiền sử dụng đất (đợt 2) vào trong kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước năm 2024 theo đúng Luật Đầu tư công.

* Ủy ban nhân dân huyện xin tiếp thu ý kiến và sẽ điều chỉnh, bổ sung trong dự thảo Nghị quyết để trình Kỳ họp HĐND huyện xem xét thông qua.

4.3. Chỉ đạo các chủ đầu tư khẩn trương triển khai thực hiện dự án, đảm bảo việc quản lý, sử dụng và đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn theo đúng quy định. Đồng thời, khẩn trương có phương án, kế hoạch đề tạo và đạt kế hoạch về nguồn thu từ tiền sử dụng đất trong năm 2024 theo kế hoạch.

* Ủy ban nhân dân huyện xin tiếp thu ý kiến và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan và các chủ đầu tư thực hiện.

Ủy ban nhân dân huyện kính báo cáo Hội đồng nhân dân huyện khóa XI, kỳ họp thứ 8, nhiệm kỳ 2021-2026 xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND huyện
- Các Ban HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng TC-KH;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT-TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Văn Nhàn

⁽¹⁸⁾ Dự án Nâng cấp tuyến đường liên xã Ia Đal đi xã Ia Dom (Đoạn 1: Từ thôn 3 đi thôn Ia Muung, qua xã Ia Dom, dài khoảng 07 Km và Đoạn 2: Từ thôn Chư Hem đi thôn 6 qua xã Ia Đal, dài khoảng 06 Km): Tại Quyết định số 332/QĐ-UBND ngày 29/09/2022 của UBND huyện; Dự án Đầu tư Trường mầm non khu trung tâm hành chính huyện: Tại Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 06/8/2022 của UBND huyện; Dự án Đầu tư Trường TH-THCS khu trung tâm hành chính huyện: Tại Quyết định số 290/QĐ-UBND ngày 06/8/2022 của UBND huyện.